

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 262/2025/HS-ST
Ngày 24 – 10 – 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hồng Ngọc

2. Bà Nguyễn Thị Kim Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Huế, cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 243/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 252/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Tấn D, sinh ngày 20/8/1992, tại tỉnh Vĩnh Long; số căn cước công dân: 086092001858; nơi đăng ký thường trú: Xã T, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long); nơi ở trước khi bị bắt: Không có nơi ở rõ ràng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Ngọc X, sinh năm 1962 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1968 (Còn sống); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 09/8/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Khu vực Biên Hòa - Trại Tạm giam số 01 Công an tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu phố H, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Tấn D là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 17/5/2025 do cần tiền mua ma túy về sử dụng nên D đi bộ một mình từ phòng trọ của D tại Khu phố B, phường A, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi ngang căn nhà đang xây dựng tại địa chỉ số T, khu phố B, phường A, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) D nhìn thấy bên trong nhà có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave S KUY màu đỏ đen biển số 36U1- 2272 của ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1979, nơi cư trú: Khu phố H, phường Ba, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) có gắn chìa khoá trên xe không có người trông coi. D đi vào nhà dắt xe ra ngoài và điều khiển xe tẩu thoát. Sau đó, D điều khiển chiếc xe trên đi tìm nơi để tiêu thụ. Khi D đi đến đoạn đường cầu “Ông Gia” tại địa chỉ khu phố M, phường A, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (nay là khu phố A, phường T, tỉnh Đồng Nai) thì bị ông Vũ Huy H, sinh năm 1989, nơi cư trú: Khu phố T, phường H, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) là người làm thợ hồ chung với ông H phát hiện giữ D cùng xe mô tô biển số 36U1-2272 lại và đưa đến cơ quan Công an phường A (nay là Công an phường T) để xử lý. Công an phường A (nay là Công an phường T) lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai giải quyết. Tại cơ quan điều tra, Phan Tấn D khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- *Vật chứng vụ án*: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave S KUY màu đỏ đen, biển số: 36U1-2272; số máy: HC12E1630182, số khung: RLHHC12049Y078504.

Kết luận định giá số 89/KLĐG ngày 28/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hoà kết luận trị giá của xe mô tô nhãn hiệu Wave S KUY màu đỏ đen biển số: 36U1-2272 là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng)

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại xe và không yêu cầu Phan Tấn D bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại Cáo trạng số 223/CT-VKSKV1 ngày 29 tháng 9 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phan Tấn D về tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phan Tấn D từ 08 đến 10 tháng tù.

Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, vào khoảng 11 giờ ngày 17/5/2025, tại nhà số B, khu phố B, phường A, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai), Phan Tấn D đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave S KUY màu đỏ đen, biển số: 36U1-2272 của ông Huỳnh Văn H. Theo Kết luận định giá số 89/KLĐG ngày 28/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hoà kết luận trị giá của xe mô tô nhãn hiệu Wave S KUY màu đỏ đen biển số: 36U1-2272 là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội

đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WaveS KUY màu đỏ đen, biển số: 36U1-2272; số máy: HC12E1630182, số khung: RLHHC12049Y078504. Quá trình xác minh, cơ điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của bà Vũ Thị H, sinh năm 1986, nơi cư trú: Khu phố H, phường Aa, thành phố Biển Hoà, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, tỉnh Đồng Nai) là vợ của ông Huỳnh Văn H. Ngày 16/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã trả lại chiếc xe trên cho bà Vũ Thị H là phù hợp.

Đối với 01 USB lưu trữ file hình ảnh ghi nhận được hành vi phạm tội của bị cáo, thu giữ được tại khu vực hiện trường vụ án tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Tấn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Tấn D 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/8/2025.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Tấn Đạt phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản

án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND KV1 – Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS KV1 – Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam khu vực thành phố Biên Hoà;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tuấn